

KẾ HOẠCH

Cải thiện các Chỉ số PAR-INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023

Trong năm 2022, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 04-KH/BCĐ thực hiện Chương trình số 09-TU/KH của Tỉnh ủy về đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư; Kế hoạch CCHC năm 2022. Tuy nhiên, trong năm vừa qua việc thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu, có nhiều tiêu chí, tiêu chí thành phần của các chỉ số chưa được cải thiện, bị giảm điểm hoặc không có điểm. Trên cơ sở kết quả xếp hạng các chỉ số liên quan đến CCHC tỉnh Cao Bằng năm 2022¹, để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời chấn chỉnh, cải thiện và nâng cao các chỉ số về CCHC, Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch cải thiện các Chỉ số CCHC (PAR-INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI) năm 2023 và những năm tiếp theo, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về CCHC theo các Nghị quyết của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và của tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC.

b) Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện cải thiện các chỉ số, nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh, cải thiện chất lượng quản trị và hành chính công từ cấp tỉnh đến cơ sở. Tuyên truyền vận động mọi tầng lớp Nhân dân hưởng ứng, tham gia vào quá trình xây dựng, thực thi, giám sát việc thực thi chính sách.

¹ - Chỉ số PAR-INDEX đạt 77,55/100 điểm (77,55%), xếp hạng: 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (giảm 5,34 điểm, giảm 5 bậc so với năm 2021).

- Chỉ số SIPAS đạt 7,43/10 điểm (74,3%), xếp hạng 62/63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (giảm 0,86 điểm, tăng 01 bậc so với năm 2021).

- Chỉ số PAPI đạt 38,80/80 điểm (48,50%) xếp hạng 63/63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (giảm 0,39 điểm, giảm 02 bậc so với năm 2021).

c) Tiếp tục phát huy và duy trì các tiêu chí, tiêu chí thành phần đã đạt điểm tốt; đồng thời cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần của các chỉ số còn tồn tại, hạn chế, chưa đạt yêu cầu theo kết quả công bố của Bộ Nội vụ và các cơ quan Trung ương trong năm 2022 và kết quả 5 tháng năm 2023, phấn đấu các chỉ số tăng cả điểm số và thứ hạng so với năm 2022.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục duy trì các tiêu chí/tiêu chí thành phần ở các nhóm thứ hạng cao. Tập trung đẩy mạnh cải thiện các tiêu chí/tiêu chí thành phần đang ở mức trung bình thấp và thấp nhất, cụ thể:

2.1. Về chỉ số PAR-INDEX, SIPAS

STT	Lĩnh vực	Năm 2022		Điểm theo Bộ tiêu chí	Dự kiến tăng điểm năm 2023 so với năm 2022	Mục tiêu Kế hoạch năm 2023 (điểm)
		Xếp hạng	Điểm			
1	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	53/63	7,97	9,5	+ 1	≥ 8,97
2	Cải cách thể chế	40/63	9,11	10	+ 0,39	≥ 9,50
	<i>Điểm thực hiện</i>		6	6	0	
	<i>Điều tra XHH</i>		3,11	4	+ 0,39	
3	Cải cách TTHC	54/63	11,87	13	+1	≥ 12,87
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính	21/63	9,52	10,5	+0,40	≥ 9,92
	<i>Điểm thực hiện</i>		6,5	6,5	0	
	<i>Điều tra XHH</i>		3,02	4	+0,40	
5	Cải cách chế độ công vụ	59/63	11,49	15	1,46	≥ 12,95
	<i>Điểm thực hiện</i>		4,75	6	+0,25	
	<i>Điều tra XHH</i>		6,79	9	+1,21	
6	Cải cách tài chính công	57/63	8,76	12	+1,43	≥ 10,19
	<i>Điểm thực hiện</i>		5,97	8	+0,93	
	<i>Điều tra XHH</i>		2,79	4	0,5	
7	Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số	63/63	8,01	13,5	+3,17	≥ 11,18
	<i>Điểm thực hiện</i>		7,26	12,5	+ 2,92	
	<i>Điều tra XHH</i>		0,75	1	+0,25	
8	Tác động của	63/63	10,82	16,5	2,23	≥ 13,05

STT	Lĩnh vực	Năm 2022		Điểm theo Bộ tiêu chí	Dự kiến tăng điểm năm 2023 so với năm 2022	Mục tiêu Kế hoạch năm 2023 (điểm)
		Xếp hạng	Điểm			
	CCHC đến sự hài lòng của người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh					
	<i>Chỉ số SIPAS</i>		7,73	10	+0,47	
	<i>Tác động đến phát triển kinh tế - xã hội</i>		3,38	6,5	+1,76	

2.2. Chỉ số PAPI

STT	Chỉ số nội dung	Năm 2022		Điểm tối đa	Dự kiến tăng điểm năm 2023	Mục tiêu Kế hoạch năm 2023 (điểm)
		Xếp hạng	Điểm			
1	Tham gia của người dân ở cấp cơ sở	53/63	4,49	10	+0,81	≥ 5,30
2	Công khai, minh bạch trong việc ra quyết định ở địa phương	50/63	4,90	10	+ 0,34	≥ 5,24
3	Trách nhiệm giải trình với người dân	55/63	4,11	10	+ 0,21	≥ 4,32
4	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công	59/63	6,08	10	+ 0,17	≥ 6,63
5	Thủ tục hành chính công	55/63	7,06	10	+ 0,15	≥ 7,21
6	Cung ứng dịch vụ công	60/63	6,69	10	+ 0,80	≥ 7,49
7	Quản trị môi trường	44/63	3,31	10	+ 0,67	≥ 3,98
8	Quản trị điện tử	63/63	2,16	10	+ 1	≥ 3,16

II. YÊU CẦU

1. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 10/4/2023 về thực hiện Chương trình số 09-CTr/TU về đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư (*tiếp tục tập trung cải cách TTHC ở tất cả các cấp, trọng tâm là nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện đúng giờ, đúng hẹn, đúng quy định*); Kế hoạch số 3387/KH-UBND ngày

21/12/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch CCHC năm 2023 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác CCHC.

2. Trên cơ sở các nguyên nhân dẫn đến các chỉ số năm 2022 giảm so với năm 2021, các cơ quan, đơn vị đặc biệt là các cơ quan, đơn vị trực tiếp tham mưu các nội dung, lĩnh vực cho tỉnh xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai, thực hiện, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả (tăng điểm số, tăng thứ hạng) các lĩnh vực/Chỉ số nội dung/lĩnh vực đánh giá/tiêu chí thành phần của các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, năm 2023 và những năm tiếp theo của tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ (chi tiết tại 02 Phụ lục kèm theo).

IV. GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC TỒN TẠI, HẠN CHẾ NHẪM CẢI THIỆN, NÂNG CAO CÁC CHỈ SỐ

1. Chủ động, tích cực đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ CCHC đã đề ra trong kế hoạch hàng năm; thường xuyên theo dõi, đánh giá, quán triệt việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC để kịp thời phát hiện và chỉ đạo xử lý những hạn chế, vướng mắc trong quá trình triển khai và phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện hiện quy chế dân chủ ở địa địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia các tổ chức, hội, nhóm, câu lạc bộ; nâng cao trách nhiệm giải trình các kiến nghị, thắc mắc của người dân, đồng thời đẩy mạnh việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm trên địa bàn tỉnh.

2. Quan tâm bố trí đủ nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ CCHC; chủ động nghiên cứu, thí điểm hoặc nhân rộng các sáng kiến, giải pháp mới có hiệu quả, phù hợp với phạm vi, thẩm quyền được giao và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng thuận xã hội về thực hiện công tác CCHC tại sở, ngành, địa phương.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo hướng nâng cao tính đồng bộ, tính thống nhất và bảo đảm tính khả thi của các VBQPPL sau khi ban hành, đáp ứng yêu cầu đổi mới sáng tạo và phát triển của ngành, lĩnh vực và địa phương.

4. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa TTHC một cách hiệu quả, thực chất; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC mới, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện. Kịp thời công bố, công khai và cập nhật TTHC trên Cổng dịch công, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị và tại nơi tiếp nhận hồ sơ, giải quyết TTHC. Giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn, giảm thời gian đi lại và nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức. Tiếp tục đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ

thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC; kịp thời giải quyết các phản ánh, kiến nghị về các quy định TTHC, tránh gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong nhân dân. Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công, chú trọng trong các lĩnh vực giáo dục, y tế.

5. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại bộ máy các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định của Chính phủ. Tăng cường phân cấp, giao quyền để giải phóng nguồn lực, đất đai, tài nguyên phục vụ cho phát triển, đảm bảo phù hợp với năng lực quản lý, điều hành của các cấp, các ngành và gắn kết chặt chẽ với thực hiện các chính sách tinh giản biên chế.

Thực hiện đúng quy định công tác tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý; nghiên cứu triển khai thực hiện thi tuyển các chức danh lãnh đạo quản lý. Tiếp tục thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, kiểm tra công vụ, việc giải quyết TTHC, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

6. Các sở, ngành rà soát, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý, tham mưu cho UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, làm cơ sở ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, xử lý những trường hợp sai phạm trong quản lý, sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

7. Triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm tiến độ theo kế hoạch đã phê duyệt. Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; đổi mới cơ chế chính sách, thu hút nhà đầu tư chiến lược; đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh.

8. Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai có hiệu quả các nhóm nhiệm vụ về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và triển khai có hiệu quả các cơ sở dữ liệu nền tảng, phục vụ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Kết nối có hiệu quả với Cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của các bộ với Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Tăng cường quản lý, nâng cấp Cổng dịch vụ công của tỉnh; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, khai thác sử dụng các Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu khai thác của các tổ chức, cá nhân.

9. Đẩy mạnh các biện pháp quản lý, bảo vệ môi trường không khí, môi trường nước, tài nguyên khoáng sản và môi trường, khắc phục các tồn tại, hạn chế ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội. Có giải pháp khắc phục triệt để các nguyên nhân gây ô nhiễm không khí, nguồn nước. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi gây ô nhiễm, hủy hoại môi trường và các cán bộ, công chức không xử lý, tiếp tay cho các hành vi này. Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, nhân lực phục vụ công tác thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trong các khu dân cư.

10. Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, nhất là việc xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; thực thi công vụ, nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp và đội ngũ công chức, viên chức. Phối hợp với cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các cơ quan thông tin truyền thông trong việc tuyên truyền, vận động người dân, tổ chức tích cực tham gia, đồng thuận, chấp hành, ủng hộ các chủ trương, chính sách, mục tiêu CCHC; nâng cao tinh thần trách nhiệm, tích cực tham gia ý kiến đánh giá đối với công tác CCHC của các sở, ngành, địa phương, góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố

Khẩn trương chỉ đạo rà soát nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch cải thiện các chỉ số PAR-INDEX, SIPAS, PAPI của đơn vị, địa phương theo phân công trong kế hoạch này và Kế hoạch số 3387/KH-UBND ngày 21/12/2022 về kế hoạch CCHC trên địa bàn tỉnh năm 2023; tổ chức, triển khai thực hiện và thường xuyên rà soát, đánh giá các nhiệm vụ đã đề ra có hiệu quả, đúng tiến độ, gắn việc thực hiện công tác CCHC với bình xét thi đua khen thưởng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm của đơn vị, địa phương.

Quán triệt và thực hiện nghiêm nội dung Công văn số 1041/UBND-NC ngày 28/4/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các bộ, cơ quan, địa phương. Trong đó, tăng cường kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao năng lực, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ CBCCVC, kiên quyết xử lý nghiêm đối với những CBCCVC vi phạm pháp luật, gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, doanh nghiệp và công dân.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số PAR-INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh. Xác định cải thiện và nâng cao các chỉ số là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; đồng thời chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc triển khai, cũng như kết quả các chỉ số năm 2023 thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện các chỉ số nội dung của Chỉ số PAR-INDEX, SIPAS, PAPI theo chức năng, nhiệm vụ được phân công hoặc địa bàn quản lý.

Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị thực hiện các nội dung về công tác chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, điều tra xã hội học.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức đảm bảo chất lượng và tiến độ. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng và công tác quản lý công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyển dụng, nâng cao chỉ số PAP.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và TTHC trên môi trường điện tử.

Theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.

Tiếp tục duy trì vận hành có hiệu quả hoạt động của Cổng Thông tin điện tử tỉnh, đồng thời chú trọng đổi mới giao diện theo hướng thân thiện, dễ tiếp cận với người sử dụng; nâng cao chất lượng cung cấp thông tin để tăng số lượng, tỷ lệ người dân, tổ chức khai thác thông tin hành chính; thực hiện tốt việc tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân và phản hồi của chính quyền địa phương qua cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương hoàn thành 100% các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

4. Sở Tư pháp

Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện công tác cải cách thể chế; tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật; việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Hướng dẫn, quán triệt thực hiện tốt Luật tiếp cận thông tin, đảm bảo quyền được tiếp cận các thông tin của người dân theo quy định của pháp luật. Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã giải quyết TTHC lĩnh vực tư pháp bảo đảm kịp thời, nhanh chóng đúng quy định.

5. Sở Tài chính

Chủ trì tham mưu giúp UBND thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh: việc thực hiện các quy định về quản lý tài chính, ngân sách; tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước theo Kế hoạch được Trung ương giao; thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

Hướng dẫn, đôn đốc, tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thu, chi ngân sách nhà nước và niêm yết, công khai thu, chi, quyết toán việc sử dụng ngân sách nhà nước đầy đủ, đúng theo quy định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ xây dựng và phát

triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

Tăng cường quản lý, nâng cấp Công dịch vụ công của tỉnh; kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý, khai thác và sử dụng Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử đáp ứng yêu cầu khai thác của người dân và tổ chức. Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp thực hiện có hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần; tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ; tăng tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt Đề án tổng thể về chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức hội nghị, diễn đàn/đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với người dân và doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp với tiêu chí và đúng quy định (tối thiểu 02 cuộc/01 năm).

Hướng dẫn, đôn đốc và tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư đảm bảo hiệu quả.

Theo dõi, đôn đốc và đề xuất các giải pháp để tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức chỉ đạo thực hiện hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Chủ trì tham mưu các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh; thu hút đầu tư, các dự án mới; cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác các thông tin kinh tế xã hội, quy hoạch, định hướng thu hút đầu tư của tỉnh cho các nhà đầu tư.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp nâng cao Chỉ số PCI; theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện việc nâng cao chỉ số PCI của tỉnh.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh thành lập hội đồng đánh giá phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp tỉnh, cấp toàn quốc sáng kiến, giải pháp mới về CCHC khi có đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị môi trường, trong đó chú trọng tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường, khắc phục các tồn tại, hạn chế ảnh hưởng đến phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh và cuộc sống của người dân.

Tổ chức rà soát TTHC về đất đai, phân tích làm rõ nguyên nhân dẫn đến số lượng hồ sơ TTHC bị trễ hạn còn nhiều. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện TTHC trong lĩnh vực đất đai, xử lý nghiêm các trường hợp công chức, viên chức

gây phiền hà, những nhiều khi giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai.

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương đảm bảo niêm yết công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảng giá đất, đơn giá thu hồi đất đầy đủ, đúng quy định. Giải quyết hiệu quả các tranh chấp, khiếu kiện về đất đai.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân, tổ chức Luật đất đai, Luật Tài nguyên nước, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản hướng dẫn thi hành.

10. Thanh tra tỉnh

Chủ trì công tác thanh tra, kiểm tra công tác kiểm soát, phòng, chống tham nhũng theo quy định; thực hiện tốt công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị phụ trách.

Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cơ quan, đơn vị, địa phương Luật phòng chống tham nhũng, hướng dẫn chính quyền cơ sở tuyên truyền, phổ biến đến với người dân.

11. Sở Y tế

Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế công lập, nhất là mạng lưới y tế tuyến cơ sở.

Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đầu tư trang, thiết bị, cơ sở vật chất tại các cơ sở y tế, đặc biệt là tuyến huyện. Nghiêm túc triển khai việc chấn chỉnh những biểu hiện thiếu trách nhiệm, có thái độ nhũng nhiễu, vòi vĩnh đối với bệnh nhân trong quá trình khám, chữa bệnh.

12. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì tham mưu, tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học, nhất là giáo dục tiểu học công lập.

Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện dạy và học của trường tiểu học, đảm bảo các tiêu chí về số lượng học sinh, chất lượng nguồn nước, nhà vệ sinh sạch sẽ... Thực hiện công khai các khoản thu, chi tài chính của nhà trường, của lớp cho phụ huynh học sinh.

13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với Sở Y tế tham mưu giải pháp cải thiện chất lượng y tế trong chăm sóc người có công và đối tượng bảo trợ xã hội.

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn đôn đốc UBND cấp huyện trong việc rà soát danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và giai đoạn; tổ chức niêm yết công khai, đúng quy định để người dân cùng biết.

14. Sở Công Thương

Chủ trì tham mưu cải thiện, nâng cấp mạng lưới điện để phục vụ tốt hơn cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người dân, tổ chức.

15. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Tiếp tục triển khai thực hiện việc cung cấp nước sạch cho người dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; đầu tư mở rộng hệ thống cung cấp nước sạch; cung cấp nước đạt chất lượng, đủ lưu lượng phục vụ nhân dân nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đảm bảo chất lượng và tiến độ.

16. Công an tỉnh: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn; tiếp tục triển khai tốt chương trình phòng, chống tội phạm; quan tâm xây dựng, củng cố các tổ chức nòng cốt làm công tác đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy hiệu quả các mô hình bảo vệ an ninh trật tự ở khu dân cư..., không để phát sinh diễn biến phức tạp hoặc tạo thành điểm nóng về an ninh trật tự tại địa phương.

17. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh: Tăng cường chất lượng xét xử của tòa án cấp huyện, đảm bảo đúng quy định, nghiêm minh, công khai, công bằng, tạo niềm tin trong nhân dân.

18. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; phối hợp với các cơ quan tổ chức các hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với người dân và doanh nghiệp.

19. UBND các huyện, thành phố

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch CCHC năm 2023 của tỉnh, kế hoạch CCHC của đơn vị đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ được đề ra trong kế hoạch.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC với nội dung phong phú, đa dạng về hình thức như tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về CCHC, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về CCHC, tổ chức các cuộc thi tìm kiếm các sáng kiến, giải pháp mới có hiệu quả trong thực hiện CCHC,...

Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp lệnh dân chủ cơ sở gắn với đẩy mạnh công khai, lấy ý kiến của nhân dân trong quy trình xét hộ nghèo; công khai, minh bạch các khoản thu, chi ngân sách xã, phường, thị trấn. Tổ chức bầu cử theo quy định của pháp luật, thông tin đầy đủ và minh bạch về tiến trình và kết quả bầu cử; tạo cơ hội cho người dân tham gia thảo luận, theo dõi, giám sát việc xây mới hoặc tu sửa các công trình công cộng trên địa bàn.

Thực hiện nghiêm yết công khai và giải quyết TTHC theo đúng thẩm quyền; chú trọng các TTHC liên quan đến cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, tiếp cận dịch vụ tư pháp,...

Tăng cường hoạt động tiếp xúc, đối thoại nhân dân; tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri rộng rãi, thực chất, dân chủ; lắng nghe nguyện vọng của nhân dân và có phương thức chia sẻ thông tin phù hợp với đặc điểm của từng nhóm dân cư. Thực hiện việc tiếp công dân theo quy định đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để Ban Thanh tra nhân dân giám sát việc huy động nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức xã hội; nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân.

Trên đây là Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh cải thiện các chỉ số PAR-INDEX, SIPAS, PAPI năm 2023. Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp) kết quả thực hiện bằng văn bản *trước ngày 10/12/2023*./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội;
- Thành viên Ban Chỉ đạo CCHC;
- Các Sở, Ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC;
- Báo Cao Bằng, Đài PT - TH tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; các CV, TTTT;
- Lưu: VT, NV, NC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trịnh Trường Huy